

Đại học & Sau đại học

Hướng Dẫn Tuyển Sinh Dành Cho Sinh Viên Quốc Tế



學校法人 同德學園
DONGDUK EDUCATIONAL FOUNDATION



同德女子大學校
DONGDUK WOMEN'S UNIVERSITY

1 Thông Tin Về Trường Đại Học Nữ Sinh Dongduk



Giới Thiệu Về Quỹ Giáo Dục Dongduk

Học Viện Dongduk được thành lập bởi Tiến sĩ Chungang Cho Dong-sik. Ông nhận ra rằng đất nước cần giáo dục để tự cứu mình khi Nhật Bản đang xâm lược. Tiến sĩ Chungang Cho Dong-sik hiểu rằng cách quan trọng nhất để cải thiện tình hình đất nước là giáo dục phụ nữ. Ông đã thành lập Trường Gia Đình Nữ Dongduk vào tháng 4 năm 1908. Đến tháng 4 năm 1910, ông đã sáp nhập ngôi trường này với Trường Gia Đình Nữ Dongduk và đổi tên thành Dongduk. Ông đã cống hiến cả cuộc đời mình để phát triển Dongduk và giáo dục phụ nữ tại Hàn Quốc. Hệ thống cơ sở giáo dục Dongduk bao gồm: Trường Mẫu Giáo Dongduk, Trường Trung Học Cơ Sở Sungdeok, Trường Trung Học Cơ Sở Nữ Dongduk, Trường Trung Học Phổ Thông Nữ Dongduk, và Trường Đại Học Nữ Dongduk.

Giới Thiệu Về Trường Đại Học Nữ Dongduk

Vào năm 1948, những bước đầu tiên hướng tới việc thành lập Trường Cao đẳng Nữ Dongduk đã được thực hiện khi Tiến sĩ Chungang Cho Dong-sik hiến tặng khu đất rừng cho quỹ giáo dục. Sau một thời gian dài chuẩn bị, Trường Cao đẳng Nữ Dongduk cuối cùng đã được khai giảng vào ngày 27 tháng 5 năm 1950. Ban đầu, trường chỉ có sức chứa 150 sinh viên. Năm 1967, Trường Cao đẳng Nữ Dongduk đã chuyển về khuôn viên hiện tại tại Wolgok-dong. Đây là một cột mốc quan trọng trong sự phát triển của trường. Vào tháng 3 năm 1988, trường được nâng cấp thành trường đại học tổng hợp. Vào giữa những năm 1990, trường đã củng cố giáo dục theo định hướng thực tiễn bằng cách thành lập Trường Đại học Thiết kế và Sáng tạo tại Cheongdam-dong, Trường Đại học Nghệ thuật Biểu diễn tại Daehak-ro, và Phòng trưng bày Nghệ thuật Dongduk tại Insadong. Tính đến năm 2025, Trường Đại học Nữ Dongduk đã phát triển bao gồm năm trường cao học, mười hai trường đại học trực thuộc và bốn mươi một chuyên ngành đào tạo khác nhau.

2 Về Lịch Sử Của Trường Đại Học Nữ Dongduk

1908 ~1925 Bình Minh Của Nền Giáo Dục Phụ Nữ Bằng Nguồn Vốn Tư Nhân Thuần Tủy

- 1908.04 Dongwon Women's Uisuk được thành lập bởi Tiến sĩ Chungang Cho Dong Sik
- 1910.04 Dongwon và Dongduk Women's Uisuk được sáp nhập
Trường được đặt tên là Dongduk
- 1919.03 Trường Nữ Dongduk đã tham gia vào Phong Trào Độc Lập ngày 01 tháng 3



1926 ~1945 Thành Lập Giáo Dục Trung Học và Thành Lập Trường Nữ Dongduk

- 1926.04 Trường Nữ Dongduk đã được cấp quy chế là trường trung học phổ thông
- 1926.05 Thành Lập Quỹ Giáo Dục, Chính Là Trường Nữ Dongduk
- 1933.10 Trường Trung Học Phổ Thông Nữ Dongduk
đã chuyển đến cơ sở mới tại Changshin-Dong
- 1939.03 Hoàn Thành Tòa Nhà Kỷ Niệm 30 Năm Thành Lập



1946 ~1969 Thành Lập Tập Đoàn và Trường Đại Học, Hoàn Thành Nền Tảng Phát Triển

- 1950.05 Thành Lập Trường Cao Đẳng Nữ Dongduk
- 1961.08 Trường Đại Học Nữ Dongduk chuyển đến tòa nhà mới tại Gwanhun-Dong
- 1964.01 Chuyển từ quỹ giáo dục thành pháp nhân trường học
- 1967.03 Trường Đại Học Nữ Dongduk chuyển đến tòa nhà mới tại Wolgok-Dong
- 1969.12 Nhà sáng lập, Tiến sĩ Chungang Cho Dong Sik, đã qua đời
Chính phủ đã truy tặng ông Huân Chương Danh Dự Quốc Gia
và tổ chức tang lễ với tư cách là đơn vị chủ trì



1970 ~2009 Sự Phát Triển và Lớn Mạnh Của Tập Đoàn và Trường Đại Học

- 1982.04 Trường Đại Học Nữ Dongduk đã xây dựng một trường mẫu giáo
- 1985.11 Tiếp Nhận Trường Trung Học Cơ Sở Sungduk (tại Daejeon)
- 1986.02 Trường Trung Học Phổ Thông Nữ Dongduk
đã chuyển đến ngôi trường mới tại Bangbae-dong
- 1988.03 Trường Cao Đẳng Nữ Dongduk được nâng cấp
thành Trường Đại Học Tổng Hợp
- 1988.07 Hoàn Thành Trung Tâm Đào Tạo Yangyang
- 1996.03 Khai Trương Trung Tâm Nghiên Cứu Thiết Kế tại Cheongdam-dong
- 1997.08 Hoàn Thành Tòa Nhà Dongduk tại Anguk-Dong
- 1998.04 Khai Trương Bảo Tàng Nghiên Cứu Phụ Nữ
và Phòng Tưởng Niệm Choon-gang
- 1998.07 Hoàn Thành Trung Tâm Đào Tạo Jeju
- 2000.05 Kỷ Niệm 90 Năm Thành Lập Trường Nữ Dongduk
& 50 Năm Thành Lập Trường Đại Học Nữ Dongduk
- 2001.11 Khai Trương Trung Tâm Nghệ Thuật Biểu Diễn tại Daehak-ro



2010 ~ Dongduk đã sẵn sàng để vươn mình bước vào 100 năm tiếp theo.

- 2010.09 Kỷ Niệm 100 Năm Thành Lập Trường Nữ Dongduk
- 2012.02 Hoàn Thành Tòa Nhà Ye-Jie
- 2013.02 Hoàn Thành Ký Túc Xá Cotton House
- 2016.09 Hoàn Thành Tòa Nhà Kỷ Niệm 100 Năm Dongduk
- 2018.03 Khai Trương Ký Túc Xá Số 2
- 2019.12 Khai Trương Tòa Nhà Renaissance
- 2020.02 Tên đã được đổi thành Quỹ Giáo Dục Dongduk
- 2021.08 Hoàn Thành Trung Tâm Giáo Dục Văn Hóa Dongduk tại Pyeongchang-Dong
- 2022.03 Tân Trang Tòa Nhà Sugyeongwan
- 2023.08 Hoàn Thành Trung Tâm Thiết Kế (Design Hub)
- 2024.10 Tân Trang Trung Tâm Nghệ Thuật Biểu Diễn tại Daehak-ro
- 2025.03 Thành Lập Trường Cao Đẳng Quốc Tế



3 Đơn Vị Tuyển Dụng

Đại Học

Trường Đại Học	Khoa	Chuyên Ngành	Tên Bằng Cấp
Trường Đại Học Nhân Văn	Ngành Nhân Văn	Ngôn Ngữ & Văn Học Hàn Quốc	Cử Nhân Văn Học
		Lịch Sử Hàn Quốc	
		Sáng Tác Văn Học	
	Ngành Nghiên Cứu Khu Vực Toàn Cầu	Tiếng Anh	
		Ngôn Ngữ & Nghiên Cứu Nhật Bản	
		Nghiên Cứu Châu Âu	
		Ngôn Ngữ & Nghiên Cứu Trung Quốc	
Trường Đại Học Khoa Học Xã Hội	Ngành Khoa Học Xã Hội	Khoa Học Thư Viện & Thông Tin	Cử Nhân Khoa Học Thư Viện & Thông Tin
		Phúc Lợi Xã Hội	Cử Nhân Văn Học
		Phát Triển & Giáo Dục Trẻ Em	
Trường Đại Học Kinh Doanh	Ngành Quản Trị Kinh Doanh		Cử Nhân Quản Lý
Trường Đại Học Khoa Học Tự Nhiên & Thông Tin	Ngành Khoa Học Tự Nhiên	Thực Phẩm & Dinh Dưỡng	Cử Nhân Khoa Học
		Khoa Học Sức Khỏe	
		Hóa Học Ứng Dụng	
		Khoa Học Mỹ Phẩm	
		Giáo Dục Thể Chất	Cử Nhân Giáo Dục Thể Chất
	Ngành Khoa Học Thông Tin	Khoa Học Máy Tính	Cử Nhân Khoa Học
		Thống Kê và Khoa Học Thông Tin	
Trường Đại Học Nghệ Thuật	Ngành Mỹ Thuật	Hội Họa	Cử Nhân Mỹ Thuật
		Thủ Công Mỹ Thuật Kỹ Thuật Số	
		Nghiên Cứu Giám Tuyến & Quản Lý Nghệ Thuật	
	Ngành Âm Nhạc	Piano	Cử Nhân Âm Nhạc
		Nhạc Cụ Dàn Nhạc	
		Thanh Nhạc	
Trường Đại Học Đổi Mới Thiết Kế	Ngành Thiết Kế	Thiết Kế Thời Trang	Cử Nhân Thiết Kế
		Thiết Kế Thị Giác & Nội Thất	
		Thiết Kế Truyền Thông	
Trường Đại Học Nghệ Thuật Biểu Diễn	Ngành Nghệ Thuật Biểu Diễn	Nghệ Thuật Truyền Thông & Giải Trí	Cử Nhân Nghệ Thuật Biểu Diễn
		Âm Nhạc Đương Đại	Cử Nhân Âm Nhạc
		Múa	Cử Nhân Múa Biểu Diễn
		Người Mẫu	Cử Nhân Nghệ Thuật Biểu Diễn
Trường Đại Học Nghiên Cứu Liên Ngành về Trí Tuệ Văn Hóa	Ngành Nghiên Cứu Liên Ngành về Trí Tuệ Văn Hóa	Nội Dung Truyền Thông	Cử Nhân Truyền Thông Đa Phương Tiện
		Khoa Học Tương Tác Người-Máy (HCI)	Cử Nhân Khoa Học
		Khoa Học Dữ Liệu	
	Ngành Lãnh Đạo Khởi Nghiệp	Quản Lý Nghệ Thuật và Văn Hóa	Quản Lý Nghệ Thuật và Văn Hóa
		Quản Lý MICE Toàn Cầu (MICE: Meetings, Incentives, Conferences, Exhibitions)	Cử Nhân Quản Lý MICE Toàn Cầu
		Khởi Nghiệp	Cử Nhân Khởi Nghiệp

Sau đại học

Cao Học	Chuyên Ngành	Tên Bằng Cấp
Chương Trình Cao Học Chung (Thạc Sĩ /Tiến Sĩ)	Ngôn Ngữ và Văn Học Hàn Quốc	Thạc Sĩ Văn Học & Tiến Sĩ Văn Học
	Tiếng Hàn Như Một Ngoại Ngữ	Thạc Sĩ Văn Học
	Tiếng Anh và TESOL	Thạc Sĩ Văn Học & Tiến Sĩ Văn Học
	Ngôn Ngữ Học và Văn Học Nhật Bản	
	Ngôn Ngữ và Văn Học Pháp	Thạc Sĩ Văn Học
	Nghiên Cứu Đức	
	Nghiên Cứu Trung Quốc	
	Lịch Sử Hàn Quốc	
	Quản Trị Kinh Doanh	Thạc Sĩ Quản Trị Kinh Doanh & Tiến Sĩ Quản Trị Kinh Doanh
	Kinh Tế	Thạc Sĩ Kinh Tế
	Kinh Doanh Quốc Tế	Thạc Sĩ Quản Trị Kinh Doanh
	Khoa Học Thư Viện và Thông Tin	Thạc Sĩ Khoa Học Thư Viện và Thông Tin
	Phúc Lợi Xã Hội	Thạc Sĩ Văn Học (Phúc Lợi Xã Hội)
	Khoa Phát Triển Trẻ Em, Giáo Dục và Tâm Lý Học	Thạc Sĩ Phát Triển Trẻ Em & Tiến Sĩ Phát Triển Trẻ Em
		Thạc Sĩ Tâm Lý Học & Tiến Sĩ Tâm Lý Học
	Thực Phẩm và Dinh Dưỡng	Thạc Sĩ Khoa Học & Tiến Sĩ Khoa Học
	Khoa Học Sức Khỏe	Thạc Sĩ Khoa Học Sức Khỏe
	Khoa Học Dược Phẩm	Thạc Sĩ Dược & Tiến Sĩ Dược
	Thống Kê và Khoa Học Thông Tin	Thạc Sĩ Khoa Học
	Hóa Học Ứng Dụng	
	Khoa Học Máy Tính	
	Giáo Dục Thể Chất	Thạc Sĩ Giáo Dục Thể Chất & Tiến Sĩ Giáo Dục Thể Chất
	Khoa Nội Dung Hội Tụ Múa	Thạc Sĩ Nội Dung Hội Tụ Múa & Tiến Sĩ Nội Dung Hội Tụ Múa
	Hội Họa	Thạc Sĩ Mỹ Thuật Ứng Dụng & Tiến Sĩ Mỹ Thuật Ứng Dụng
	Thủ Công Mỹ Nghệ	
	Nghiên Cứu Giám Tuyển & Quản Lý Nghệ Thuật	Thạc Sĩ Mỹ Thuật Ứng Dụng & Tiến Sĩ Mỹ Thuật Ứng Dụng
	Khoa Âm Nhạc	Thạc Sĩ Âm Nhạc & Tiến Sĩ Âm Nhạc
	Khoa Nghệ Thuật Truyền Thông và Giải Trí	Thạc Sĩ Mỹ Thuật Ứng Dụng & Tiến Sĩ Nghệ Thuật
	Khoa Âm Nhạc Đương Đại	Tiến Sĩ Nghệ Thuật Âm Nhạc Đương Đại (D.M.A)
	Khoa Truyền Thông Mới và Nội Dung Số	Thạc Sĩ Truyền Thông Mới và Nội Dung Số
	Khoa Thời Trang	Tiến Sĩ Thời Trang
	Nghiên Cứu Nữ Quyền	Thạc Sĩ Nghiên Cứu Phụ Nữ & Tiến Sĩ Nghiên Cứu Phụ Nữ
	Sáng Tác Văn Học	Thạc Sĩ Văn Học
	Chuyên Ngành Liệu Pháp Nghệ Thuật Tích Hợp	Tiến Sĩ Liệu Pháp Nghệ Thuật Tích Hợp
	Khoa Sức Khỏe và Mỹ Phẩm	Khoa Sức Khỏe và Mỹ Phẩm
	Khoa Tư Vấn Giáo Dục	Thạc Sĩ Giáo Dục Tiến Sĩ Giáo Dục

* Sau khi tốt nghiệp Khoa Tiếng Hàn Như Một Ngoại Ngữ, sinh viên có thể nhận được chứng chỉ “Giáo Viên Tiếng Hàn Cấp 2”

Cao Học		Chuyên Ngành	Tên Bằng Cấp
Trường Cao Học Thiết Kế (Thạc Sĩ)	Trường Đại Học Nghệ Thuật và Thể Dục Thể Thao	Thiết Kế Thời Trang	Thạc Sĩ Thiết Kế Thời Trang (MDes in Fashion Design)
		Thiết Kế Truyền Thông Thị Giác	Thạc Sĩ Thiết Kế Truyền Thông Thị Giác (MDes in Visual Communication Design)
		Thiết Kế Không Gian	Thạc Sĩ Thiết Kế Không Gian (MDes in Spatial Design)
		Thiết Kế Truyền Thông	Thạc Sĩ Thiết Kế Truyền Thông (MDes in Media Design)
Trường Cao Học Chiến Lược Hội Tụ Tương Lai (Thạc Sĩ)	Trường Đại Học Nghệ Thuật và Thể Dục Thể Thao	Thiết Kế Thị Giác & Nội Thất	Thạc Sĩ Thiết Kế
		Thiết Kế Thời Trang	Thạc Sĩ Thiết Kế (Thiết Kế Thời Trang & Tiếp Thị Thời Trang)
		Thiết Kế Truyền Thông Kỹ Thuật Số	Thạc Sĩ Thiết Kế
		Tranh Dân Gian Hàn Quốc	Thạc Sĩ Tranh Dân Gian Hàn Quốc
		Nghiên Cứu Múa	Thạc Sĩ Mỹ Thuật Ứng Dụng
		Âm Nhạc Ứng Dụng	Thạc Sĩ Mỹ Thuật Ứng Dụng
		Người Mẫu	Thạc Sĩ Người Mẫu
	Trường Đại Học Khoa Học Tự Nhiên	Dinh Dưỡng Lâm Sàng	Thạc Sĩ Khoa Học
		Làm Đẹp và Sức Khỏe	Thạc Sĩ Khoa Học Làm Đẹp
		Mỹ Phẩm và Thẩm Mỹ	Thạc Sĩ Khoa Học (Mỹ Phẩm và Thẩm Mỹ)
	Trường Đại Học Nhân Văn	Văn Hóa Hàn Quốc (K-Culture)	Thạc Sĩ Nghiên Cứu Nội Dung Văn Hóa
		Hội Tụ K-MICE	Thạc Sĩ Quản Trị Kinh Doanh MICE
	Trường Đại Học Nghệ Thuật và Thể Dục Thể Thao	Liệu Pháp Nghệ Thuật Tích Hợp	Tiến Sĩ Liệu Pháp Nghệ Thuật Tích Hợp
		Liệu Pháp Kịch	Thạc Sĩ Liệu Pháp Kịch
		Khoa Quản Lý Nghệ Thuật và Văn Hóa	Thạc Sĩ Quản Lý Nghệ Thuật và Văn Hóa
Trường Cao Học Khởi Nghiệp (Thạc Sĩ)	Trường Đại Học Nhân Văn	Khoa Khởi Nghiệp	Thạc Sĩ Quản Trị Kinh Doanh (Khởi Nghiệp)
		Khoa Kế Toán và Thuế	Thạc Sĩ Quản Trị Kinh Doanh (Kế Toán và Thuế)

Trường Cao Đẳng Quốc Tế

Đại Học	Chương Trình Học / Hướng Chuyên Ngành	Tên Bằng Cấp
Ngành Nghệ Thuật & Truyền Thông	Chương Trình Nhảy K-Pop	Cử Nhân Nghệ Thuật Biểu Diễn
Ngành Khoa Học Sức Khỏe Sinh Học	Chương Trình ABC Kỹ Thuật Số (ABC = Thẩm Mỹ, Làm Đẹp, Mỹ Phẩm)	Cử Nhân Kỹ Thuật
Ngành Hệ Thống Máy Tính & Phần Mềm	Chương Trình AI / Dữ Liệu Lớn	Cử Nhân Kỹ Thuật
Ngành Kinh Doanh Toàn Cầu	Chương Trình Marketing Người Ảnh Hưởng (Influence Marketing)	Cử Nhân Quản Trị Kinh Doanh Công Nghệ Thông Tin
Ngành Ngôn Ngữ & Văn Hóa Hàn Quốc	Chương Trình Ngôn Ngữ & Văn Hóa Hàn Quốc	Cử Nhân Văn Hóa Hàn Quốc

4 Lịch Trình Đăng Ký

Phân Loại	Đại Học		Cao Học	
	Học Kỳ Mùa Xuân	Học Kỳ Mùa Thu	Học Kỳ Mùa Xuân	Học Kỳ Mùa Thu
Recruitment Period	Tháng 10 / 12 / 1 (OCT/DEC/JAN)	Tháng 4 / 6 / 7 (APR/JUN/JUL)	Tháng 11 / 12 (NOV/DEC)	Tháng 6 / 7 (JUN/JUL)
Thông Báo Kết Quả	Tháng 11 / 1 / 2 (NOV/JAN/FEB)	Tháng 5 / 7 / 8 (MAY/JUL/AUG)	Tháng 12 / 1 (DEC/JAN)	Tháng 7 / 8 (JUL/AUG)
Đăng Ký Nhập Học	Tháng 12 / 1 / 2 (DEC/JAN/FEB)	Tháng 6 / 7 / 8 (JUN/JUL/AUG)	Tháng 1 / 2 (JAN/FEB)	Tháng 7 / 8 (JUL/AUG)
Bắt Đầu Học Kỳ	Tháng 3 (MAR)	Tháng 9 (SEP)	Tháng 3 (MAR)	Tháng 9 (SEP)

5 Yêu Cầu Nhập Học

Phân Loại			Điều Kiện Dự Tuyển
Điều Kiện Cơ Bản			※ Để đủ điều kiện, cả ứng viên và cha mẹ đều phải là công dân nước ngoài. ※ Các trường quốc tế và cao học đã mở rộng tuyển sinh cho cả nam sinh.
Ngôn Ngữ	Bậc Đại Học		※ Sinh viên đáp ứng một trong các điều kiện sau: - Phải có TOPIK cấp 3 trở lên (đối với khối nghệ thuật thì được chấp nhận từ cấp 2). - Đã tốt nghiệp một cơ sở đào tạo tiếng Hàn tại Hàn Quốc hoặc quốc gia khác ở cấp độ 3 trở lên. - Có thể nộp đơn nếu đã tốt nghiệp trường cao đẳng nghề tại quốc gia mình hoặc đã hoàn thành ít nhất hai năm tại một trường đại học hệ 4 năm ở quốc gia mình. - Đã vượt qua kỳ thi năng lực tiếng Hàn được trường đại học công nhận.
	Bậc Cao Học		※ Sinh viên đáp ứng một trong các điều kiện sau: - Phải có TOPIK cấp 3 trở lên - Ứng viên song ngữ, cũng như những người học các ngành khoa học và nghệ thuật, được miễn yêu cầu này - Đã vượt qua kỳ thi năng lực tiếng Hàn được trường đại học công nhận
Học Văn	Bậc Đại Học		■ Sinh viên năm nhất (một trong các điều kiện sau): - Hoàn thành chương trình trung học phổ thông tại Hàn Quốc hoặc nước ngoài, hoặc sắp tốt nghiệp. - Người được pháp luật công nhận là có trình độ học vấn tương đương với các điều kiện nêu trên. ■ Sinh viên chuyển tiếp vào năm 3, đáp ứng một trong các điều kiện sau: - Người đã hoàn thành tối thiểu hai năm chương trình đại học hệ 4 năm tiêu chuẩn, tích lũy ít nhất 66 tín chỉ. - Hoàn thành chương trình cao đẳng nghề. ■ Sinh viên chuyển tiếp vào năm 4 thuộc một trong các trường hợp sau: - Hoàn thành chương trình học 3 năm tại cơ sở giáo dục đại học nước ngoài và dự kiến tốt nghiệp. - Đã tốt nghiệp chương trình đại học 3 năm tiêu chuẩn, tích lũy ít nhất 99 tín chỉ.
	Bậc Cao Học	Thạc Sĩ	■ Sinh viên năm nhất là những người đáp ứng một trong các điều kiện sau: - Có bằng cử nhân từ cơ sở giáo dục đại học trong nước hoặc nước ngoài (hoặc dự kiến tốt nghiệp). - Người được pháp luật công nhận là có trình độ học vấn tương đương với các điều kiện nêu trên. ■ Chuyển tiếp: - Đã hoàn thành ít nhất một học kỳ trong chương trình cao học (thạc sĩ) tại trong nước hoặc nước ngoài, và lĩnh vực học tập phải tương ứng hoặc liên quan đến ngành mà ứng viên đăng ký. - Phạm vi học kỳ và tín chỉ được chấp nhận như sau: Hoàn thành trong 2 học kỳ trở xuống, với tối đa 12 tín chỉ.
		Tiến Sĩ	■ Sinh viên năm nhất là những người đáp ứng một trong các điều kiện sau: - Những người đã có bằng thạc sĩ từ cơ sở giáo dục đại học trong nước hoặc nước ngoài đều đủ điều kiện nộp đơn. - Những người đã được pháp luật chính thức công nhận là có trình độ học vấn tương đương. ■ Sinh viên chuyển tiếp: - Những người đã hoàn thành ít nhất một học kỳ trong chương trình tiến sĩ tại trường cao học trong hoặc ngoài nước, với chuyên ngành phù hợp hoặc liên quan đến ngành mà mình đăng ký. - Phạm vi học kỳ và tín chỉ được chấp nhận như sau: Hoàn thành trong 2 học kỳ trở xuống, với tối đa 18 tín chỉ.

6 Tài Liệu

■ Bậc Đại Học

Phân Loại	Thứ Tự	Tài Liệu	Ghi Chú
Hồ Sơ Đăng Ký	1	Đơn Đăng Ký Nhập Học	※ Vui lòng điền trực tiếp và in từ trang web đăng ký để nộp hồ sơ.
	2	Bản Tự Giới Thiệu & Kế Hoạch Học Tập	
	3	Ảnh Màu	※ Tải lên khi đăng ký trực tuyến. Kích thước: 3.5cm × 4.5cm Phông nền sáng, chụp trong vòng 3 tháng gần đây.
Hồ Sơ Học Vấn	4	Giấy Chứng Nhận Tốt Nghiệp (hoặc Dự Kiến Tốt Nghiệp)	■ Sinh viên năm nhất: - Giấy chứng nhận tốt nghiệp (hoặc dự kiến tốt nghiệp) trung học phổ thông và bảng điểm bản gốc. ■ Sinh viên chuyển tiếp (vui lòng chọn và nộp một trong các tài liệu sau): - Giấy chứng nhận tốt nghiệp (hoặc dự kiến tốt nghiệp) và bảng điểm bản gốc của trường đại học hệ 4 năm. - Giấy chứng nhận đang theo học đại học 4 năm hoặc giấy chứng nhận đã hoàn thành ít nhất 2 năm học cùng bảng điểm bản gốc. ※ Đối với tài liệu học vấn và bảng điểm của sinh viên mới/quốc tế, cần nộp bản dịch tiếng Hàn hoặc tiếng Anh đã được công chứng bởi Apostille đối với các quốc gia thành viên Apostille, hoặc giấy xác nhận của lãnh sự quán Hàn Quốc tại nước sở tại đối với quốc gia không phải thành viên. ※ Giấy chứng nhận tốt nghiệp, giấy chứng nhận hoàn thành, và giấy xác nhận đang theo học phải được nộp bản gốc trước khi nhập học.
	5	Bảng Điểm	
Chứng Minh Quốc Tịch	6	Bản Sao Hộ Chiếu của Ứng Viên và Phụ Huynh	※ Nếu không thể nộp bản sao hộ chiếu của cha mẹ, có thể thay thế bằng bản dịch tiếng Anh có công chứng của giấy chứng nhận quan hệ gia đình do chính phủ nước sở tại cấp.
	7	Bản Sao Thẻ Căn Cước của Ứng Viên và Phụ Huynh	
	8	Bản Sao Giấy Chứng Nhận do Chính Phủ Nước Ngoài Cấp Tương Đương với Hộ Tịch Hàn Quốc	※ Nếu cha mẹ ly hôn hoặc đã qua đời, cần nộp giấy tờ chứng minh do chính phủ nước cư trú cấp (bản sao công chứng, áp dụng cho người liên quan).
	9	Bản Sao Thẻ Cư Trú Nước Ngoài	※ Chỉ áp dụng cho ứng viên đang cư trú tại Hàn Quốc.
Chứng Minh Năng Lực Tài Chính	10	Giấy Chứng Nhận Số Dư Tài Khoản	※ Số dư tiền gửi ngân hàng phải tối thiểu là 20,000,000 KRW và phải được cấp trong vòng 30 ngày tính đến ngày nộp đơn. (Đối với người đang thay đổi tư cách lưu trú tại Hàn Quốc, yêu cầu tối thiểu là 10,000,000 KRW). ※ Số dư tiền gửi phải được duy trì cho đến thời điểm nhập học để được cấp thư mời nhập học tiêu chuẩn và phải duy trì ít nhất 6 tháng. ※ Giấy chứng nhận số dư tiền gửi của người bảo lãnh tài chính phải đứng tên ứng viên. Trường hợp cha mẹ đứng tên có thể chứng minh bằng giấy chứng nhận quan hệ gia đình.
	11	Giấy Cam Kết Chi Trả Chi Phí Du Học	Vui lòng tải đơn đăng ký, hoàn thành và nộp khi đăng ký trực tuyến.
Chứng Minh Năng Lực Ngôn Ngữ	12	Giấy Chứng Nhận Năng Lực Tiếng Hàn	Vui lòng ghi rõ ứng viên có đáp ứng ít nhất một trong các tiêu chí sau: Báo cáo kết quả TOPIK cấp 3 trở lên (cấp 2 được chấp nhận đối với khối nghệ thuật và thể thao). Giấy chứng nhận đạt cấp độ 3 trở lên tại cơ sở đào tạo tiếng Hàn trong hoặc ngoài nước. Giấy chứng nhận tốt nghiệp cao đẳng nghề trong nước hoặc giấy chứng nhận đã hoàn thành ít nhất 2 năm tại đại học hệ 4 năm trong nước. Đã vượt qua kỳ thi năng lực tiếng Hàn được trường đại học công nhận.
Khác	13	Bản Đánh Giá Thành Tích	※ Chỉ áp dụng cho ứng viên thuộc khoa mỹ thuật (xem chi tiết trong hướng dẫn tuyển sinh).

■ Bậc Cao Học

Phân Loại	Thứ Tự	Tài Liệu	Ghi Chú
Hồ Sơ Đăng Ký	1	Đơn Đăng Ký Nhập Học	※ Tài mẫu từ trang chủ, hoàn thành và nộp.
Hồ Sơ Học Vấn	2	Giấy Chứng Nhận Dự Kiến Tốt Nghiệp	■ Chương Trình Thạc Sĩ: - Giấy chứng nhận dự kiến tốt nghiệp đại học bản gốc và bảng điểm tất cả các năm học. - Sinh viên chuyển tiếp cần nộp thêm bảng điểm và giấy chứng nhận đã theo học tại cao học trước đó. ■ Chương Trình Tiến Sĩ: - Nộp giấy chứng nhận dự kiến tốt nghiệp thạc sĩ và bảng điểm bản gốc của tất cả các năm học đại học và cao học. - Lưu ý rằng sinh viên chuyển tiếp cần nộp thêm bảng điểm và giấy chứng nhận đã theo học tại cao học trước đó.
	3	Bảng Điểm	※ Nếu ứng viên đã nhận bằng cấp từ trường đại học nước ngoài, bằng tốt nghiệp và bảng điểm không phải tiếng Hàn hoặc tiếng Anh phải được dịch sang tiếng Hàn hoặc tiếng Anh và công chứng. Sau đó, các tài liệu đã công chứng phải được xác nhận tại Apostille đối với các quốc gia thành viên hoặc tại lãnh sự quán Hàn Quốc đối với các quốc gia không phải thành viên. Quy trình này phải được hoàn tất trong vòng 3 tháng. ※ Những người cần nộp giấy chứng nhận tốt nghiệp (dự kiến) phải nộp giấy chứng nhận tốt nghiệp bản gốc và bảng điểm tất cả các năm học trước ngày nhập học.
Chứng Minh Quốc Tịch	4	Bản Sao Hộ Chiếu của Ứng Viên và Phụ Huynh	※ Nếu không thể nộp bản sao hộ chiếu của phụ huynh, có thể thay thế bằng bản dịch tiếng Anh có công chứng của giấy chứng nhận quan hệ gia đình do chính phủ nước sở tại cấp.
	5	Bản Sao Thẻ Căn Cước của Ứng Viên và Phụ Huynh	
	6	Bản Sao Giấy Chứng Nhận do Chính Phủ Nước Ngoài Cấp Tương Đương với Hộ Tịch Hàn Quốc	※ Nếu cha mẹ ly hôn hoặc đã qua đời, cần nộp giấy tờ chứng minh do chính phủ nước cư trú cấp (bản sao công chứng, đối tượng áp dụng)
	7	Bản Sao Thẻ Cư Trú	※ Chỉ áp dụng cho ứng viên đang cư trú tại Hàn Quốc.
Các Tài Liệu Khác	8	Đơn Yêu Cầu và Giấy Đồng Ý Kiểm Tra Lý Lịch	※ Chỉ yêu cầu đối với ứng viên có bằng cấp từ trường đại học nước ngoài ※ Vui lòng truy cập trang chủ của trường để tải mẫu đơn cần thiết
	9	Thư Giới Thiệu từ Giáo Sư tại Trường Đại Học Quê Nhà	※ Chỉ dành cho ứng viên chương trình Tiến sĩ ※ Theo mẫu tự do
	10	Kinh Nghiệm Nghiên Cứu & Kế Hoạch Nghiên Cứu	※ Chỉ dành cho ứng viên chương trình Tiến sĩ ※ Vui lòng truy cập trang chủ của trường để tải mẫu đơn cần thiết
	11	Sơ Yếu Lý Lịch	※ Chỉ dành cho ứng viên chương trình Tiến sĩ ※ Theo mẫu tự do
	12	Tài Liệu Đánh Giá Năng Lực Biểu Diễn	※ Chỉ áp dụng cho ứng viên thuộc khoa mỹ thuật (tham khảo chi tiết trong hướng dẫn tuyển sinh)
	13	Chứng Nhận Năng Lực Tiếng Hàn	※ Chỉ áp dụng cho ứng viên có giấy tờ liên quan
Nộp Sau Khi Được Chấp Nhận		Giấy Chứng Nhận Sổ Dự Tài Khoản	※ Số dư tiền gửi phải tối thiểu là 20,000,000 KRW và được cấp trong vòng 30 ngày tính từ ngày nộp đơn. (Đối với người thay đổi tư cách lưu trú tại Hàn Quốc, yêu cầu tối thiểu là 10,000,000 KRW). ※ Số dư tiền gửi phải được duy trì cho đến thời điểm nhập học để được cấp thư mời nhập học tiêu chuẩn và phải duy trì ít nhất 6 tháng. ※ Giấy chứng nhận số dư tiền gửi của người bảo lãnh tài chính phải đứng tên ứng viên. Trường hợp cha mẹ đứng tên có thể chứng minh bằng giấy chứng nhận quan hệ gia đình.

7 Chương Trình Hỗ Trợ Sinh Viên Quốc Tế

■ Học Bổng

Phân Loại	Tên Học Bổng
Đại Học	Học Bổng Lãnh Đạo Toàn Cầu
	Học Bổng Thành Tích Học Tập
	Học Bổng Global Korean
	Học Bổng Xuất Sắc Tiếng Hàn
	Học Bổng Tích Lũy Quốc Tế
Cao Học	Học Bổng Thành Tích Học Tập Xuất Sắc
	Học Bổng Nghiên Cứu Học Thuật Xuất Sắc
	Học Bổng Lãnh Đạo Toàn Cầu
	Học Bổng Danh Dự Học Thuật
	Học Bổng Trợ Giảng
	Học Bổng Trợ Lý Thực Hành
	Học Bổng Ban Điều Hành Cựu Sinh Viên
	Học Bổng Xuất Sắc Tiếng Hàn

※ Học bổng được thông báo trên trang web của Trường Đại Học (<https://portal.dongduk.ac.kr/>) trong suốt học kỳ.

※ Học bổng cho từng chuyên ngành sẽ được đánh giá riêng biệt theo từng chuyên ngành trong học kỳ.

■ Ký Túc Xá

Loại Phòng	Thời Gian	Phí
Phòng 4 Người	1 năm (bao gồm kỳ nghỉ hè và đông)	Khoảng 67.050.000 đồng

※ Xin lưu ý rằng mức phí có thể thay đổi tùy theo tình hình của Trường Đại Học.

■ Chương Trình Hỗ Trợ

Chương Trình	Nội Dung
Trợ Lý Quốc Tế Dongduk	Hỗ trợ thích nghi cuộc sống, học ngôn ngữ, tìm việc làm
Trải Nghiệm Văn Hóa Hàn Quốc	Trải nghiệm mặc Hanbok tại Cung Gyeongbokgung, tham quan Lotte World, thưởng thức nhạc kịch
Chương Trình Ngoài Giáo Dục	Hỗ trợ học tập, định hướng nghề nghiệp, tư vấn tâm lý Hỗ trợ việc làm và khởi nghiệp, các buổi giảng đặc biệt, lễ hội học thuật, tham quan thực tế
Giao Lưu Sinh Viên Quốc Tế	Tư vấn và phản hồi về con đường học tập hoặc sự nghiệp
Đào Tạo Thực Tế Tại Hội Chợ Việc Làm	Cung cấp cơ hội việc làm thực tế và đào tạo thực tập phù hợp
Thông Tin Tuyển Dụng & Hỗ Trợ Của Chính Phủ	Cung cấp thông tin về việc tuyển dụng sinh viên nước ngoài của các công ty Hàn Quốc và các chương trình hỗ trợ của chính phủ

8 Giới Thiệu Về Khuôn Viên Trường

Khuôn viên Wolgok – Dong, quận Seongbuk, Seoul

Cơ sở Wolgok

Khuôn viên tập trung vào các chuyên ngành thuộc khối nhân văn, khoa học xã hội, khoa học tự nhiên và nghệ thuật.



Gangnam – gu, Seoul — Cheongdam - Dong

Trường Đại Học Đổi Mới Thiết Kế

Trường Đại Học Đổi Mới Thiết Kế được đặt tại Cheongdam-dong, quận Gangnam, Seoul — trung tâm văn hóa và nghệ thuật của Hàn Quốc. Vị trí chiến lược này mang lại cho sinh viên những cơ hội quý giá, bao gồm giao lưu với các nhà thiết kế nổi tiếng và môi trường giáo dục thực tế, trải nghiệm thực hành trực tiếp.



Daehak-ro Jongno – gu, Seoul

Trường Đại Học Nghệ Thuật Biểu Diễn

Trường Đại Học Nghệ Thuật Biểu Diễn tọa lạc tại Daehak-ro, quận Jongno, Seoul — trung tâm văn hóa và nghệ thuật của Hàn Quốc. Trường thúc đẩy sự phát triển của những tài năng nghệ thuật biểu diễn xuất sắc thông qua giáo dục trải nghiệm và các cơ hội tham gia đa dạng vào các buổi biểu diễn.



Insa-Dong, Jongno – gu, Seoul

Phòng Trưng Bày Nghệ Thuật Dongduk

Một phòng trưng bày đã được thành lập tại Insadong, Seoul nhằm mở rộng cơ hội thực hành cho các sinh viên chuyên ngành nghệ thuật.



Phòng Hợp Tác Quốc Tế & Quan Hệ Đối Ngoại - Văn Phòng Hợp Tác Quốc Tế

Trang chủ : <https://intl.dongduk.ac.kr/main>

Số điện thoại : +82-2-940-4082

e-mail : www4082@dongduk.ac.kr

Địa chỉ : 60 Hwarang-ro, 13gil, Quận Seongbuk, Seoul, Hàn Quốc 02748